

Số:15/BC-UBND

Phượng Tiến, ngày 03 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025”

Kính gửi: - UBND huyện Định Hóa;
- Thanh tra huyện Định Hóa.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Phượng Tiến là một xã miền núi cách trung tâm huyện 03 km nằm ở phía đông nam có diện tích tự nhiên 2.071 ha, với 1.067 hộ và 4.327 nhân khẩu, toàn xã được chia 8 xóm và có 7 dân tộc anh em cùng chung sống, dân tộc tày chiếm 78% dân số. Đảng bộ xã có 307 Đảng viên, được tổ chức thành 13 chi bộ có 8 chi bộ nông thôn, 05 chi bộ cơ quan, trường học, Y tế, Công an xã. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã được quan tâm đã xây dựng các kế hoạch, tổ chức phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo với nhiều nội dung, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị, trên địa bàn. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn ổn định, không có vụ việc phức tạp, bức xúc của người dân, các ý kiến, kiến nghị của nhân dân được xem xét giải quyết, đúng quy định pháp luật đã tạo điều kiện thuận lợi trong triển khai và thực hiện Đề án 06-ĐA/TU.

UBND xã Phượng Tiến báo cáo tổng kết kết quả 05 năm thực hiện Đề án 02-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên với các nội dung sau:

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN SỐ 06-ĐA/TU

UBND xã đã xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Đề án 02-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025” cụ thể:

Quyết định số 06/QĐ-ĐU ngày 20/8/2021 của Đảng ủy xã Phượng Tiến về ban hành quy chế tiếp công dân của Bí thư Đảng ủy xã Phượng Tiến.

Kế hoạch số 22/KH-ĐU ngày 20/10/2021 của Đảng ủy xã Phương Tiến kế hoạch triển khai Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025”

Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND xã Phương Tiến về Thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân năm 2021.

Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 25/10/2021 của UBND xã Phương Tiến về triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU 28/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025”

Kế hoạch số 02/KH - UBND ngày 07/01/2022 về Thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân năm 2022

Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 07/06/2022 của UBND xã Phương Tiến về Tuyên truyền Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Kế hoạch số 4/KH-UBND ngày 10/01/2023 của UBND xã Phương Tiến KH Tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân năm 2023

Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND xã Phương Tiến KH Tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân năm 2024

UBND xã Phương Tiến đã tổ chức hội nghị triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025. Hội nghị được tổ chức vào tháng 11 năm 2022, địa điểm tại Hội trường UBND xã với Thành phần tham dự có: Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND & UBND xã; Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cấp ủy của 13 Chi bộ trên địa bàn xã, tổng số người tham dự hội nghị là 67 người. Tổ chức hội nghị tuyên truyền Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành được tổ chức vào ngày 22/9/2022 với số người tham dự hội nghị là 75 người.

Tại hội nghị Báo cáo viên của huyện đã triển khai các nội dung cơ bản của Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

Qua hội nghị đã tuyên truyền được các nội dung trong Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các các đồng chí cấp ủy viên ở chi bộ từ đó nâng cao được ý thức trách nhiệm cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, bảo vệ lợi ích nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Công tác tuyên truyền thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh được thực hiện liên tục, kịp thời, phù hợp với đối tượng, đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NÊU TRONG ĐỀ ÁN SỐ 06-ĐA/TU

1. Việc thực hiện các chỉ tiêu đặt ra trong Đề án số 06-ĐA/TU (Gồm 16 chỉ tiêu cụ thể)

Địa phương đã thực hiện tốt các nội dung chỉ tiêu trong Đề án số 06-ĐA/TU.

2. Việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra trong Đề án số 06-ĐA/TU (Gồm 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp)

Địa phương đã thực hiện tốt 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đặt ra trong Đề án số 06-ĐA/TU.

3. Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

3.1. Công tác tiếp công dân

- Việc thực hiện chế độ tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị.

+ Số ngày tiếp: 62 ngày, số lượt: 78 người, số vụ việc: 05, số đoàn đông người: 0.

+ Phân loại tiếp công dân theo nội dung khiếu nại, tố cáo: 0 có. Phản ánh, kiến nghị chủ yếu khi tiếp chiếm: 100%;

Phân loại tiếp công dân theo lĩnh vực tiếp dân: lĩnh vực đất đai chiếm 70%. Chế độ chính sách chiếm: 20%. Lĩnh vực Tư pháp: 0% khác: 10%

- Việc thực hiện chế độ tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định của Luật Tiếp công dân.

+ Số ngày tiếp: 240 ngày, số lượt người: 30, số vụ việc: 11, số đoàn đông người: 01.

+ Phân loại tiếp công dân theo nội dung khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị chủ yếu khi tiếp:

Trong đó khiếu nại: 0 %; tố cáo: 0%; phản ánh kiến nghị: 100%

Phân loại tiếp công dân theo lĩnh vực tiếp dân: đất đai chiếm 70%, Chế độ chính sách 0%. Tư pháp chiếm 0%, khác: 30%)

+ Kết quả giải quyết: số vụ việc đã được giải quyết: 11/11

- Việc tiếp công dân của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp:

- Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân Đã tổ chức tiếp công dân định kỳ theo quy định: 48 ngày. Tổng số lượt người: 36, số vụ việc đã được giải quyết là: 36 vụ.

- Số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo tiếp nhận: không có

- Số đơn kiến nghị, đề nghị: 0 đơn

+ Phân loại tiếp công dân theo nội dung khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị chủ yếu khi tiếp:

Trong đó khiếu nại: 0 %; tố cáo: 0%; phản ánh kiến nghị: 0%

Phân loại tiếp công dân theo lĩnh vực tiếp dân: lĩnh vực đất đai chiếm 60%. Chế độ chính sách chiếm 0 %. Lĩnh vực Tư pháp chiếm 0%. Khác 40%.

+ Kết quả đã được giải quyết: 36/36 vụ.

- Kết quả tiếp công dân của cơ quan, đơn vị, địa phương:

+ Tổng số lượt công dân đã tiếp: 36; số đoàn đông người: 0

+ Nội dung khiếu nại, tố cáo: không có. Phản ánh, kiến nghị chủ yếu khi tiếp: liên quan đến lĩnh vực đất đai.

3.2. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn, thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Việc tiếp nhận và xử lý đơn thư

+ Tổng số đơn tiếp nhận, trong đó: số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 11
Số đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết: 0

+ Trong số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: Số đơn khiếu nại: 0; Số đơn tố cáo: 0, Số đơn kiến nghị, phản ánh: 11 đơn. Kết quả xử lý đơn: 11/11 đơn đã giải quyết xong.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Đã tuyên truyền đã giải thích, hướng dẫn, giải quyết kịp thời những thắc mắc, đề nghị của công dân. Việc tiếp công dân được thực hiện hàng tuần để kịp thời giải quyết các đơn thư, phản ánh của công dân.

2. Hạn chế

Trình độ dân trí chưa đồng đều, việc nắm bắt pháp luật còn hạn chế nên khó khăn trong việc tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo

3. Nguyên nhân

Do một số người dân đi làm ăn xa nên việc tuyên truyền luật khiếu nại, tố cáo tới người dân còn nhiều khó khăn.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

2. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất; các kiến nghị, phản ánh của công phải được tiếp nhận, xem xét, xử lý, giải quyết kịp thời. Làm tốt công tác nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc; chủ động nắm tình hình các vụ phức tạp trên địa bàn để kịp thời giải quyết.

3. Tiếp tục đề nghị cấp trên hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của xã liên quan đến lĩnh vực quản lý để có căn cứ thực hiện tốt việc xử lý đơn thư của công dân. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thi hành công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý; nâng cao chất lượng giải quyết công việc; khắc phục những tồn tại trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính. Thực hiện đầy đủ các quy định về công khai, minh bạch trong các lĩnh vực, đặc biệt là các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, khó khăn đối với người dân, doanh nghiệp nhằm hạn chế phát sinh đơn thư khiếu nại tố cáo.

4. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các văn bản hướng dẫn của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: không

Trên đây là báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn xã Phượng Tiến.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Anh

PHỤ LỤC 01
Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền, phổ biến Đề án số 06-ĐA/TU

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Đề án			<i>Số lượng văn bản do cấp ủy ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo</i>	<i>Số lượng văn bản QPPL do UBND ban hành để cụ thể hóa văn bản của cấp trên</i>
<i>Số cuộc hội nghị, lớp tập huấn... được cấp ủy tổ chức</i>	<i>Số lượng cán bộ, đảng viên tham gia</i>	<i>Số lượng tài liệu, ấn phẩm được phát hành</i>		
06	270	270	05	0

PHỤ LỤC 02

Kết quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/2/2019 của người đứng đầu cấp ủy

STT	Nội dung		Tổng cộng	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
1	Số ngày tiếp dân	Định kỳ				62
		Đột xuất				0
2	Số lượt người	Định kỳ				78
		Đột xuất				0
3	Số đoàn đông người					0
4	Số vụ việc phản ánh, kiến nghị, KNTC về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên qua các cuộc tiếp dân					0
5	Số vụ việc người dân phản ánh, kiến nghị, KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã giải quyết không còn phản ánh, kiến nghị, KNTC				05
		Đã giải quyết còn phản ánh, kiến nghị, KNTC				05
		Đang giải quyết				0
6	Số vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã xử lý, chỉ đạo, hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, KNTC đến cơ quan chức năng, người có thẩm quyền				0
		Lưu theo quy định				0

PHỤ LỤC 03
Kết quả tiếp dân, giải quyết KNTC của Chủ tịch UBND các cấp

STT	Nội dung		Tổng cộng	Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Chủ tịch UBND cấp huyện	Chủ tịch UBND cấp xã
1	Số ngày tiếp dân	Định kỳ				240
		Đột xuất				01
2	Số lượt người	Định kỳ				07
		Đột xuất				23
3	Số đoàn đông người					0
4 (=5+6)	Số vụ việc KNTC					11
5	Số vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã giải quyết không còn KNTC				11
		Đã giải quyết còn KNTC				0
		Đang giải quyết				0
6	Số vụ việc KNTC không thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan, người có thẩm quyền				0
		Lưu theo quy định				

PHỤ LỤC 04
Kết quả tiếp dân, giải quyết KNTC của Chủ tịch, Thường trực HĐND các cấp

STT	Nội dung		Tổng cộng	HĐND cấp tỉnh		HĐND cấp huyện		HĐND cấp xã	
				Chủ tịch	TT HĐND	Chủ tịch	TT HĐND	Chủ tịch	TT HĐND
1	Số ngày tiếp dân	Định kỳ						25	23
		Đột xuất							
2	Số lượt người	Định kỳ						6	30
		Đột xuất							
3	Số đoàn đông người							0	0
4 (=5+6)	Số vụ việc KNTC							6	30
5	Số vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã giải quyết không còn KNTC						6	30
		Đã giải quyết còn KNTC						0	0
		Đang giải quyết						0	0
6	Số vụ việc KNTC không thuộc thẩm quyền giải quyết	Đã hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan, người có thẩm quyền						0	0
		Lưu theo quy định						0	0